Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

Dùng cho bài 3, 4, 5

Giấy, bút.

Đọc dữ kiện, tự làm và ghi cách kiểm; có thể chia bốn nhiệm vụ thành các lần học khác nhau.

Khi dùng vật thật, ghi kết quả đã quan sát và phần được người lớn hỗ trợ; không chép số trong ví dụ làm kết quả của mình.

BÀI 1

Tìm một phần bằng nhau của một số

Tìm 1/b của một số bằng chia thành b phần bằng nhau.

24 nút hoặc thẻ, giấy, bút.

VÍ DỤ

$\frac{1}{3}$ của 18 là 18:3=6. Mỗi nhóm phải có cùng số vật.

1 Chia 24 thẻ thành 4 nhóm bằng nhau. $\frac{1}{4}$ của 24 là bao nhiêu?

2 Tìm $\frac{1}{5}$ của 35.

3 Một đoạn dây dài 42 cm. $\frac{1}{6}$ độ dài đó là bao nhiêu xăng-ti-mét?

4 Bạn lấy $\frac{1}{4}$ của 20 bằng 20-4. Em sửa và giải thích thao tác chia đều.

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

BÀI 2

Tìm nhiều phần bằng nhau của một số

Tìm a/b của một số bằng chia b rồi nhân a hoặc nhân phân số.

30 thẻ, giấy, bút.

VÍ DỤ

$\frac{2}{3}$ của 24 là $24:3\times2=16$, cũng là $24\times\frac{2}{3}$.

1 Tìm $\frac{3}{5}$ của 30.

2 Tìm $\frac{5}{6}$ của 42.

3 Một giá có 36 quyển sách, $\frac{2}{3}$ số sách là truyện. Có bao nhiêu quyển truyện?

4 Bạn tính $\frac{3}{4}$ của 28 được 7 rồi dừng. Em nêu bước còn thiếu.

BÀI 3

Giải chuyện phân số có hai bước tính

Lập và giải bài toán phân số có hai bước tính.

VÍ DỤ

Một hộp có 40 bút, $\frac{3}{5}$ số bút đã phát. Phát $40\times\frac{3}{5}=24$ bút; còn $40-24=16$ bút.

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

1 Một vườn có 48 cây; $\frac{3}{4}$ số cây là cam, còn lại là chanh. Có bao nhiêu cây chanh?

2 Một chai có $\frac{3}{4}$ l nước. Rót ra $\frac{1}{2}$ lượng nước trong chai. Còn bao nhiêu lít?

3 Có 60 tấm thẻ, mỗi tấm chỉ có một màu. $\frac{2}{5}$ số thẻ màu xanh và $\frac{1}{10}$ số thẻ màu đỏ. Tổng số thẻ xanh và đỏ là bao nhiêu? Viết một cách có hai bước.

4 Vì sao trong bài vườn 48 cây không thể lấy $48-\frac{3}{4}$ để tìm số cây chanh?

BÀI 4

Giải chuyện phân số có ba bước tính

Giải bài toán phân số có ba bước và kiểm các lượng còn lại.

VÍ DỤ

Có 60 thẻ. Phát $\frac{1}{3}$ trước:20 thẻ; còn 40. Phát $\frac{1}{2}$ số còn lại:20 thẻ. Bài toán hỏi lần phát sau có thể làm bằng ba bước này.

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

1 Có 72 tờ giấy. Dùng $\frac{1}{3}$ số giấy để vẽ. Trong số còn lại, dùng $\frac{1}{4}$ để gấp hình. Lần gấp dùng bao nhiêu tờ?

2 Một bình có $\frac{5}{6}$ l nước. Rót $\frac{1}{5}$ lượng đó vào cốc A. Sau đó rót $\frac{1}{2}$ lượng còn lại vào cốc B. Cốc B nhận bao nhiêu lít?

3 Có 80 kg gạo. Buổi sáng bán $\frac{3}{8}$ số gạo; buổi chiều bán $\frac{2}{5}$ số còn lại. Buổi chiều bán bao nhiêu ki-lô-gam?

4 Trong bài 72 tờ, bạn tính $72 \times \frac{1}{4}$ cho lần gấp. Em chỉ dữ kiện bị bỏ qua và nêu phép tính cuối đúng.

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

BÀI 5

Chọn và kiểm bốn phép tính với phân số

Chọn phép cộng, trừ, nhân hoặc chia phân số theo quan hệ trong chuyện.

VÍ DỤ

Gộp $\frac{1}{4}$ l với $\frac{2}{4}$ l dùng cộng; lấy $\frac{1}{2}$ của $\frac{2}{3}$ l dùng nhân. Chọn phép tính từ câu hỏi, không chỉ từ từ khóa.

1 Có $\frac{2}{3}$ m dây xanh và $\frac{1}{6}$ m dây đỏ. Tổng hai đoạn dài bao nhiêu mét?

2 Dây dài $\frac{7}{8}$ m; cắt đi $\frac{1}{4}$ m. Phần còn lại dài bao nhiêu mét?

3 Một bình có $\frac{3}{4}$ l nước; mỗi cốc chứa $\frac{1}{8}$ l. Có thể rót đầy mấy cốc?

4 Tự viết một chuyện cần lấy $\frac{2}{3}$ của một lượng em chọn. Giải bằng phép nhân rồi kiểm bằng chia đều.